

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 14 - 4 - 2023
V/v Ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Phùng.

Bà Nguyễn Thị Hồng Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Phương là Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 02/2022/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Nhật Th, sinh năm 1994; cư trú tại: 55 Bạch Đằng, thành phố Q, tỉnh Bình Định; có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Hồ Hữu H, sinh năm 1965; địa chỉ: 6610 Golden View ct H, TX 77083-7, USA; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 28 tháng 01 năm 2021 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn là chị Trần Nhật Th trình bày:

Về hôn nhân: Thông qua sự mai mối và tìm hiểu trong vòng 01 năm, ngày 18/4/2019 chị và anh H đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố Q Giấy chứng nhận kết hôn số 22. Sau khi kết hôn 01 tháng anh H quay về Mỹ để tiếp tục công việc. Do xa cách nên sau 01 năm vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên kinh

cãi. Sau nhiều lần hòa giải nhưng cả hai vẫn không tìm được tiếng nói chung. Cả hai không liên lạc với nhau hơn 01 năm nay. Tình cảm không còn nên chị yêu cầu ly hôn anh Hải.

Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Hồ Hữu H trình đã được Tòa án thực hiện các thủ tục tổng đạt triệu tập đương sự hợp lệ theo quy định nhưng vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định phát biểu: Trong quá trình tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng; Việc xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo đúng quy định tại các Điều 228, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; đồng thời đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Nhật Th được ly hôn anh Hồ Hữu H; Về con chung, tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu, Tòa không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Chị Trần Nhật Th có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Thy.

[1.2] Tòa án đã thực hiện thủ tục ủy thác tư pháp cho anh Hồ Hữu Hải theo quy định tại Điều 474 của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng anh H vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Hồ Hữu H theo quy định khoản 2 Điều 227, Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Nhật Th và anh Hồ Hữu H *tự nguyện* đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân TP.Q cấp Giấy đăng ký kết hôn số 22 ngày 18/4/2019 nên hôn nhân của anh chị hợp pháp.

Thông qua mai mối và sau khi đăng ký kết hôn 01 tháng anh H đã quay về Mỹ nên anh chị ít thời gian để hiểu ý nhau. Và vợ chồng sống xa nhau nên anh chị bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên kình cãi dẫn đến không tìm được tiếng nói chung. Anh chị đã không còn liên hệ hơn 01 năm nay. Xét thấy: Anh chị không còn thương yêu, quan tâm chăm sóc, giúp đỡ nhau, vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình. Đời sống chung không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Th yêu cầu được ly hôn anh H là phù hợp quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Trần Nhật Th xin ly hôn anh Hồ Hữu H.

[2.2] Về con chung: Không có. Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung: Không có. Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Trần Nhật Th phải chịu 300.000đ án phí HNGĐ-ST và 200.000đ chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài theo quy định khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 153 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Trần Nhật Th là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 2 Điều 38, khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 153 khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 19, 51, 56, 121, 122 và Điều 123 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Nhật Th được ly hôn anh Hồ Hữu H.

2. Về con chung: Đương sự không yêu cầu, Tòa án không giải quyết.

3. Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu, Tòa án không giải quyết.

4. Về án phí: Chị Trần Nhật Th phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí HNGĐ-ST và 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài nhưng được trừ vào 500.000 (năm trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí sơ thẩm chị Th đã nộp theo Biên lai thu số 0004553 ngày 22 tháng 02 năm 2021 và 0000012 ngày 20 tháng 4 năm 2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định.

5. Về quyền kháng cáo:

Chị Trần Nhật Th được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Hồ Hữu H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Định;
- Cục THADS tỉnh Bình Định;
- UBND Tp.Q;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Võ Thị Hồng Thu